



Câu 1: Số lớn nhất có 1 chữ số là.....

Câu 2: Có số có một chữ số

Câu 3: Các số lớn hơn 3 và bé hơn 9 là:.....

Câu 4: > ; < ; = ?

$$7 - 3 - 4 + 5 \dots\dots\dots 0 + 4 + 3 - 1$$

Câu 5: Số?

$$6 - 3 + 4 > \dots\dots\dots + 5 > 10 - 3 - 2$$

Câu 6: Số?

0; 2; 4; 6;;

Câu 7: Các số chẵn bé hơn 7 là:.....

Câu 8: Các số lẻ lớn hơn 4 và bé hơn 10 là:.....

Câu 9: Số lớn nhất bé hơn 9 là:.....

Câu 10: Số?

$$0 + 3 + 5 < 10 - \dots\dots\dots < 5 + 2 + 0 + 3$$

Câu 11: Điền các số giống nhau để được phép tính đúng

$$\dots\dots + \dots\dots + \dots\dots = 9$$

Câu 12: > ; < ; = ?

$$10 - 3 - 7 \dots\dots\dots 2 + 5 - 7$$

Câu 13: Điền 5 số khác nhau để được phép tính đúng.

$$\dots\dots\dots + \dots\dots\dots + \dots\dots\dots + \dots\dots\dots + \dots\dots\dots = 10$$

Câu 14: Số?

10; 7; 4;

Câu 15: Số?

0; 1; 3; 6;

Câu 16: Số tự nhiên bé nhất lớn hơn 5 là:.....

Câu 17: Số bé nhất có hai chữ số là.....

Câu 18: Điền số thích hợp vào chỗ chấm: $6 = 10 - \dots$

Câu 19: Điền dấu ($>$, $<$, $=$) thích hợp vào chỗ chấm: $2 + 6 \dots 3$

Câu 20: Điền số thích hợp vào chỗ chấm: $5 - \dots = 7 - 6 + 3$

Câu 21: Điền số thích hợp vào chỗ chấm: $9 - 6 + \dots = 7$

Câu 22: Điền số thích hợp vào chỗ chấm: $2 + 4 + \dots = 7 + 2 + 1$

Câu 23: Các số 3, 6, 7, 1, 9, 2 được xếp theo thứ tự từ lớn đến bé là:

.....

Câu 24: Điền dấu ($>$, $<$, $=$) thích hợp vào chỗ chấm: $3 + 4 \dots 5 + 2$

Câu 25: Điền dấu ($>$, $<$, $=$) thích hợp vào chỗ chấm: $9 - 5 + 3 - 1 \dots 4 + 2$

Câu 26: Điền số thích hợp vào chỗ chấm: $4 + 5 > 5 + \dots > 3 + 4$

Câu 27: Có số tự nhiên bé hơn 9 và lớn hơn 5 là

Câu 28: Số tự nhiên lớn nhất nhỏ hơn 7 là

Câu 29: Hoa có 10 con tem, Hoa cho bạn Mai 4 com tem, cho bạn Linh 3 com tem. Hỏi Hoa còn lại bao nhiêu com tem?

Trả lời: Hoa còn com tem.

Câu 30: Lan có 6 bức tranh gồm 3 loại màu xanh, đỏ và tím. Mỗi bức tranh vẽ một màu. Biết số bức tranh màu xanh là nhiều nhất. Hỏi Lan có bao nhiêu bức tranh màu xanh?

Trả lời: Lan có bức tranh màu xanh.